

Số: 32/2024/QĐST-HNGĐ

P T, ngày 06 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Bích N, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn T P A, xã I H, huyện P T, tỉnh G L.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Q, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn T P A, xã I H, huyện P T, tỉnh G L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Bích N và anh Nguyễn Duy Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Võ Thị Bích N và anh Nguyễn Duy Q có một con chung là Nguyễn Quang P, sinh ngày 08/5/2017

Giao con chung là Nguyễn Quang P, sinh ngày 08/5/2017 cho chị Võ Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phú thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Võ Thị Bích N không yêu cầu anh Nguyễn Duy Q cấp dưỡng nuôi con chung

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Võ Thị Bích N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0008953, ngày 12/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh G L. Chị Võ Thị Bích N được trả lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền được yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P T;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện P T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Đình Mạnh